

Đặc điểm cơ bản trong quản lý dạy học theo tiếp cận năng lực ở các trường trung học phổ thông

Lê Ngọc Hoa

Trường Trung học phổ thông Xuân Đình
Phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm,
Hà Nội, Việt Nam
Email: mastercuoi@gmail.com

TÓM TẮT: *Dạy học theo tiếp cận năng lực là cách tiếp cận đồng thời được coi là một hoạt động thực tiễn, trực tiếp của quá trình giáo dục và chịu sự tác động, chi phối của quá trình quản lý mang tính tổ chức và hướng đích. Chủ thể quản lý vừa quản lý hoạt động dạy của người giáo viên vừa quản lý hoạt động học tập của học sinh trong quá trình dạy - học, đồng thời hỗ trợ về cơ sở vật chất, hạ tầng kĩ thuật và môi trường để phục vụ hoạt động dạy theo năng lực của học sinh, nhằm phát huy tối đa hiệu quả mục tiêu ban đầu đề ra. Quản lý dạy học theo tiếp cận năng lực ở các trường trung học phổ thông sẽ có những đặc điểm rất cơ bản giúp quá trình quản lý dạy học theo tiếp cận năng lực có những bước đột phá lớn so với cách thức quản lý dạy học theo truyền thống, góp phần vào đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo nước ta giai đoạn hiện nay.*

TỪ KHÓA: Tiếp cận năng lực; dạy học theo tiếp cận năng lực; quản lý dạy học theo tiếp cận năng lực.

→ Nhận bài 20/01/2019 → Nhận kết quả phản biện và chỉnh sửa 10/02/2019 → Duyệt đăng 25/02/2019.

1. Đặt vấn đề

Giáo dục (GD) và đào tạo là lĩnh vực luôn đóng vai trò quan trọng đối với mọi quốc gia, dân tộc, đặc biệt trong xu hướng toàn cầu hóa và quốc tế hóa hiện nay. Chất lượng của GD có tác động lên hầu hết mọi lĩnh vực của đời sống xã hội. Do vậy, để phát triển tri thức một cách toàn diện và lâu dài cho các thế hệ, GD và đào tạo (GD&ĐT) được xem là quốc sách hàng đầu của mọi quốc gia, trong đó có Việt Nam. Sự nghiệp GD phải lấy con người làm mục tiêu và động lực phát triển. Với xu hướng đó, đối với GD phổ thông hiện nay, quản lý dạy học (DH) theo nội dung đang dần chuyển hướng sang quản lý theo tiếp cận năng lực (TCNL). Ở đó, quản lý DH theo TCNL là hệ thống những tác động có mục đích, có kế hoạch, hợp quy luật của chủ thể quản lý DH tới khách thể quản lý trong quá trình DH nhằm đạt được mục tiêu đề ra. Mục tiêu và đích đến của quản lý DH theo TCNL chính là chất lượng, hiệu quả của hoạt động DH và kết quả đạt được ở học sinh (HS) với sự phát triển toàn diện các mặt: đức, trí, thể, mỹ đã được xác định trong mục tiêu DH theo TCNL.

2. Nội dung nghiên cứu

Chúng tôi sử dụng phương pháp phân tích, tổng hợp, hệ thống hóa, khái quát hóa các khái niệm liên quan trực tiếp hoặc gián tiếp đến quản lý DH như TCNL, DH theo TCNL, quản lý DH, quản lý DH theo TCNL. Bên cạnh đó, phương pháp quan sát cũng được sử dụng để chỉ ra các đặc điểm cơ bản của quản lý DH theo TCNL. Ở đó, chúng tôi có tiến hành quan sát giờ học để ghi chép và đưa ra phân tích, đánh giá cụ thể về giờ học theo TCNL, làm cơ sở khẳng định cho các kết luận của nghiên cứu.

2.1. Cơ sở lý luận về quản lý dạy học theo tiếp cận năng lực

2.1.1. Khái niệm tiếp cận năng lực

“Tiếp cận” là từ tiếng Việt tương ứng với từ “accessibility” hay “approach” trong tiếng Anh được dùng để mô tả mức độ số lượng nhiều người nhất có thể tiếp cận được của một sản phẩm nào đó (như các loại thiết bị, dịch vụ, môi trường không gian). Ngoài ra, “Tiếp cận khi được sử dụng về mặt chức năng của một hoặc toàn bộ hệ thống nào đó còn được hiểu là có thể tới được” [1; tr.53]. Có nhiều định nghĩa về tiếp cận đã được dùng làm cơ sở để xây dựng các bộ luật và quy định điều lệ về quyền được tiếp cận của các cá nhân trong cộng đồng.

“TCNL là thuật ngữ được sử dụng trong GD, giảng dạy là phương pháp sử dụng năng lực làm nền tảng, phương thức tiếp cận và lĩnh hội tri thức trong thực tiễn, sử dụng chính khả năng thực hiện có trách nhiệm và hiệu quả các hành động, giải quyết các nhiệm vụ, vấn đề trong những tình huống khác nhau thuộc lĩnh vực GD&ĐT, trên cơ sở hiểu biết, kĩ năng, kĩ xảo và kinh nghiệm cũng như sự sẵn sàng hành động của chính người học với sự dẫn dắt của người giảng dạy [2; tr.44].

Mục tiêu thực hiện TCNL chủ trương giúp người học không chỉ biết học thuộc, ghi nhớ mà còn phải biết làm thông qua các hoạt động cụ thể, sử dụng những tri thức học được để giải quyết các tình huống do thực tiễn cuộc sống đặt ra. Trong nghiên cứu này, khái niệm “TCNL” được hiểu và nhận thức như sau: *TCNL là một quan điểm trong GD được thực hiện dựa trên cơ sở lấy năng lực người học làm trung tâm, năng lực người học và là mục đích hướng đến của CT GD.*

2.1.2. Khái niệm dạy học theo tiếp cận năng lực

DH ở trường trung học phổ thông (THPT) nói riêng là

một quá trình hay hoạt động phức tạp, rộng lớn và bao gồm nhiều thành tố có liên quan chặt chẽ, tương hỗ và tác động biện chứng với nhau. Để đưa ra một định nghĩa có tính khái quát nhất, bao quát toàn bộ hoạt động dạy và học là một công việc không dễ. Dạy và học thông thường vẫn chỉ được xem là quá trình trao và nhận. Từ khi hoạt động DH ra đời, học tập vẫn được quan niệm chỉ là quá trình tích lũy kiến thức và học tập kinh nghiệm từ người truyền thụ. Cách quan niệm thụ động như vậy dễ biến kiến thức thành một vật thể xác định sẵn theo khuôn mẫu, không thể phát triển hay biến đổi phù hợp với hoàn cảnh.

Với việc phục vụ nghiên cứu của đề tài hoạt động DH gắn với lí luận GD&ĐT, tác giả đồng tình với định nghĩa đưa ra về DH, tổng thể bao gồm cả chủ thể, khách thể và các thành tố tác động liên quan tạo thành hoạt động DH: “DH là một quá trình gồm toàn bộ các thao tác có tổ chức và có định hướng giúp người học từng bước có năng lực tư duy và năng lực hành động với mục đích chiếm lĩnh các giá trị tinh thần, các hiểu biết, các kĩ năng, các giá trị văn hóa mà nhân loại đã đạt được để trên cơ sở đó có khả năng giải quyết được các bài toán thực tế đặt ra trong toàn bộ cuộc sống của người học” [3; tr.20]. *DH theo TCNL chính là hoạt động dạy học bao gồm toàn bộ các thao tác có tổ chức và có định hướng giúp người học từng bước có năng lực tư duy và năng lực hành động thông qua quá trình kiến tạo bản thân người học tự tìm tòi, khám phá, phát hiện, tự hình thành hiểu biết, năng lực, giá trị văn hóa mà nhân loại đã đạt được.*

2.1.3. Khái niệm quản lí dạy học

Quản lí là một dạng hoạt động đặc biệt quan trọng của con người. Do sự khác biệt về thời đại, xã hội, chế độ, nghề nghiệp nên quản lí cũng có nhiều giải thích, lí giải khác nhau. Bản thân khái niệm quản lí có tính đa nghĩa nên có sự khác biệt khi nhận thức về quản lí, có nhiều cách tiếp cận và quan niệm khác nhau. Quản lí (thuật ngữ tiếng Anh là Management) đặc trưng cho quá trình điều khiển và dẫn hướng tất cả các bộ phận của một tổ chức, thường là tổ chức kinh tế, thông qua việc thành lập và thay đổi các nguồn tài nguyên (nhân lực, tài chính, vật tư, trí thức và giá trị vô hình). Xét trên phương diện nghĩa của từ, quản lí thường được hiểu là chủ trì hay phụ trách một công việc nào đó.

Theo F.W Taylor (1856 -1915) - Người đầu tiên khai sinh ra khoa học quản lí, cho rằng: “Quản lí là hoàn thành công việc của mình thông qua người khác và biết được một cách chính xác họ đã hoàn thành công việc một cách tốt nhất” [4; tr.158].

Theo Henry Fayol (1886 -1925) - người đầu tiên tiếp cận quản lí theo quy trình và là người có tầm ảnh hưởng to lớn trong lịch sử tư tưởng quản lí từ thời kì cận - hiện đại tới nay, quan niệm rằng: “Quản lí là một tiến trình bao gồm tất cả các khâu: lập kế hoạch, tổ chức, phân công điều khiển và kiểm soát các nỗ lực của cá nhân, bộ phận và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực vật chất khác của tổ chức để đạt mục tiêu đề ra” [4; tr.159].

M.P Follet (1868 -1933) tiếp cận quản lí dưới góc độ quan hệ con người, khi nhấn mạnh tới nhân tố nghệ thuật trong quản lí đã cho rằng: “Quản lí là một nghệ thuật khiến cho công việc của bạn được hoàn thành thông qua người khác”. C.I. Barnard (1866-1961) tiếp cận quản lí từ góc độ của lí thuyết hệ thống, là đại biểu xuất sắc của lí thuyết quản lí tổ chức cho rằng: “Quản lí không phải là công việc của tổ chức mà là công việc chuyên môn để duy trì và phát triển tổ chức” [4; tr.160].

Dưới các góc độ tiếp cận khác nhau có thể đưa ra quan điểm, luận giải về khái niệm quản lí khác nhau. Song có thể thấy từ những định nghĩa đó trên cơ sở mục tiêu nghiên cứu về lí luận của khoa học GD có thể đưa ra khái niệm chung như sau: *Quản lí là chức năng hoạt động của hệ thống có tổ chức thuộc các giới hạn khác nhau (xã hội, sinh học, kĩ thuật) bảo đảm giữ gìn một cơ cấu ổn định nhất định, duy trì sự hoạt động tối ưu và đảm bảo thực hiện những CT và mục tiêu của hệ thống đó.*

2.1.4. Quản lí dạy học theo tiếp cận năng lực

Trên cơ sở các khái niệm và khái niệm DH theo TCNL trên đây, theo của chúng tôi: “*Quản lí DH theo TCNL là một hệ thống những tác động có mục đích, có kế hoạch, hợp quy luật của chủ thể quản lí DH tới khách thể quản lí trong quá trình DH nhằm đạt được mục tiêu đề ra*”. Như vậy, quản lí DH theo TCNL thực chất là quá trình tương tác qua lại của đội ngũ cán bộ quản lí trong nhà trường đối với giáo viên và HS, Các chủ thể quản lí DH theo TCNL còn xuyên suốt cả quá trình lĩnh hội kiến thức, kĩ năng, kĩ xảo của HS; quản lí các điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện phục vụ hoạt động DH trong nhà trường.

Biện pháp quản lí DH theo TCNL là cách thức giải quyết một vấn đề cụ thể nào đó của chủ thể quản lí trong nhà trường. Trong quản lí DH, quản lí DH theo TCNL chính là tổ hợp nhiều cách thức tiến hành của chủ thể quản lí nhằm tác động đến đối tượng quản lí để giải quyết những vấn đề trong hoạt động quản lí, làm cho hệ thống quản lí vận hành đạt mục tiêu mà chủ thể quản lí đã đề ra và phù hợp với quy luật khách quan. Trong nhà trường, biện pháp quản lí DH theo TCNL là những cách thức tổ chức, điều hành kiểm tra, đánh giá hoạt động dạy và học của giáo viên và HS nhằm đạt được kết quả cao nhất đề ra.

2.2. Những đặc điểm chính về quản lí dạy học theo tiếp cận năng lực ở các trường trung học phổ thông

2.2.1. Mục tiêu quản lí dạy học theo tiếp cận năng lực là đảm bảo quá trình dạy học hướng tới và đạt được mục tiêu năng lực của học sinh (kết quả đầu ra - quản lí mục tiêu)

Mục tiêu của quản lí hoạt động DH là chất lượng, hiệu quả của hoạt động dạy và kết quả đạt được của HS với sự phát triển toàn diện các mặt: đức, trí, thể, mĩ đã được xác định trong mục tiêu DH. Nói cách khác, mục tiêu của quản lí hoạt động DH là: Đảm bảo thực hiện đầy đủ các mục tiêu, kế hoạch đào tạo, nội dung CT giảng dạy theo đúng tiến độ và thời gian quy định (quản lí mục tiêu, nội dung); Đảm bảo

hoạt động DH đạt kết quả cao (quản lý chất lượng).

Quản lý DH theo TCNL thực chất là đảm bảo yêu cầu giúp HS tiếp cận CT DH khoa học, chất lượng lấy các yếu tố năng lực làm trung tâm để HS sau khi học xong THPT phải đạt được các mặt về tư tưởng đạo đức, lối sống học vấn kiến thức phổ thông, hiểu biết kỹ thuật và hướng nghiệp, kỹ năng học tập và vận dụng kiến thức cũng như các yêu cầu về thể chất và xúc cảm thẩm mỹ, năng lực chung, năng lực chuyên biệt, tất cả các yêu cầu này đảm bảo thực hiện được mục tiêu chung là GD&ĐT HS THPT phát triển toàn diện, trên các mặt cơ bản.

Quản lý DH theo TCNL hướng tới một nền GD lành mạnh về đạo đức, khoa học về trí tuệ, tạo cho HS THPT niềm tự tin, tinh thần tự tôn dân tộc, hướng tới khởi nghiệp và kiến quốc. Quản lý DH theo TCNL trong một môi trường toàn cầu hóa và quốc tế hóa bắt buộc các nhà quản lý, các cán bộ quản lý tạo ra môi trường liên kết ngôn ngữ để các HS có cơ hội có khả năng sử dụng một ngoại ngữ trong giao tiếp thông thường, có khả năng ứng dụng một số thành tựu của công nghệ thông tin ở trình độ phổ thông để giải quyết công việc.

Quản lý DH theo TCNL hướng đến việc phát triển và nâng cao các kỹ năng học tập, kỹ năng vận dụng kiến thức vào các tình huống mới, vào thực tiễn sản xuất, vào cuộc sống của mỗi cá nhân, gia đình và cộng đồng. Tăng cường bồi dưỡng cho thế hệ trẻ lòng yêu nước, quê hương và gia đình, lý tưởng xã hội chủ nghĩa, lòng nhân ái, thái độ quý trọng và nhiệt tình lao động, ý thức trách nhiệm và các kỹ năng cơ bản.

Quản lý DH theo TCNL còn đặc biệt nhấn mạnh mục đích đào tạo cả người dạy lẫn người học có tư duy, khả năng sáng tạo, năng lực tổng hợp chuyên đổi và ứng dụng thông tin vào hoàn cảnh mới để giải quyết các vấn đề đặt ra, mặt khác, giúp HS có khả năng thích ứng với những thay đổi trong cuộc sống, có năng lực hợp tác và chuyển đổi năng lực gián tiếp có hiệu quả.

2.2.2. Quản lý dạy học theo tiếp cận năng lực đòi hỏi sự thay đổi của toàn bộ chương trình giáo dục/dạy học cả về việc thiết kế và tổ chức thực hiện chương trình

Thứ nhất, quản lý DH theo TCNL phải được xây dựng trên quan điểm coi mục tiêu GD phổ thông là GD con người toàn diện, giúp HS phát triển hài hòa về đức, trí, thể, mỹ. Thứ hai, lấy phương châm quản lý DH ở nhà trường kết hợp với GD ở gia đình và xã hội. Thứ ba, quản lý DH theo TCNL chủ yếu là quản lý DH những kiến thức cốt lõi, ổn định trong các lĩnh vực tri thức của nhân loại, được kế thừa từ CT GD phổ thông hiện hành, nhưng được tổ chức lại để giúp HS phát triển phẩm chất và năng lực một cách hiệu quả hơn. Thứ tư, các cán bộ quản lý phải là những cán bộ có năng lực toàn diện, biết thu hút và mời gọi những nhà thiết kế GD trình độ thực sự, có khả năng nhìn thấu xu hướng vận động của lịch sử để có những chiến lược quản lý GD mang tính bền vững, lâu dài. Trách nhiệm của nền GD thực chất là phải đào tạo, tìm kiếm các nhà thiết kế GD, đặc biệt là các “nhạc trưởng” GD biết thiết kế một CT GD theo TCNL với tầm

nhìn nhiều thế hệ. Cho phép họ tập hợp các đội ngũ chuyên gia trên nhiều lĩnh vực, mạnh dạn thay đổi toàn diện CT GD cả về thiết kế và cách thức tổ chức DH. Trong đó, chương CT GD phổ thông mới phải có các bước đột phá so với CT hiện hành, đó là:

1/ Nếu CT GD phổ thông hiện hành được xây dựng theo định hướng nội dung, nặng về truyền thụ kiến thức, chưa chú trọng giúp HS vận dụng kiến thức học được vào thực tiễn, ở mô hình này, kiến thức vừa là “chất liệu”, “đầu vào” vừa là “kết quả”, “đầu ra” của quá trình GD. Vì vậy, HS phải học và ghi nhớ rất nhiều nhưng khả năng vận dụng vào đời sống rất hạn chế thì ngược lại CT GD phổ thông mới được xây dựng theo mô hình phát triển năng lực, thông qua những kiến thức cơ bản, thiết thực, hiện đại và các phương pháp tích cực hóa hoạt động của người học, giúp HS hình thành và phát triển những phẩm chất và năng lực mà nhà trường và xã hội kì vọng. Theo cách tiếp cận này, kiến thức được DH không nhằm mục đích tự thân, theo đó, GD không phải để truyền thụ kiến thức mà nhằm giúp HS hoàn thành các công việc, giải quyết các vấn đề trong học tập và đời sống nhờ vận dụng hiệu quả và sáng tạo những kiến thức đã học. Quan điểm này được thể hiện nhất quán và xuyên suốt trong quản lý DH theo TCNL.

2/ Nếu CT GD phổ thông hiện hành có nội dung GD gần như đồng nhất cho tất cả HS; việc định hướng nghề nghiệp cho HS, ngay cả ở cấp trung học phổ thông chưa được xác định rõ ràng thì CT GD phổ thông mới phân biệt rõ hai giai đoạn: giai đoạn GD cơ bản và giai đoạn GD định hướng nghề nghiệp. Nghĩa là, đầu vào của GD THPT tuyệt đối phải được đảm bảo, HS trúng tuyển vào THPT phải đáp ứng được CT GD theo TCNL. Các nhà quản lý phải mạnh dạn và cương quyết để khẳng định quan điểm này, trong quá trình tổ chức thi tuyển đầu vào THPT, bởi chất lượng đầu vào quyết định rất lớn đến thành bại của quá trình thực hiện CT GD mới theo hướng TCNL.

3/ Nếu trong CT GD phổ thông hiện hành, sự kết nối giữa CT các cấp học trong một môn học và giữa CT các môn học chưa chặt chẽ; một số nội dung GD bị trùng lặp, chồng chéo hoặc chưa thật sự cần thiết đối với HS phổ thông thì CT GD phổ thông mới bắt buộc phải nhấn mạnh tính kết nối giữa CT của các lớp học, cấp học trong từng môn học và giữa CT của các môn học trong từng lớp học, cấp học.

4/ Nếu CT GD phổ thông hiện hành thiếu tính mở nên hạn chế khả năng chủ động và sáng tạo của địa phương và nhà trường cũng như của tác giả sách giáo khoa và giáo viên thì CT GD phổ thông mới bảo đảm định hướng thống nhất và những nội dung GD cốt lõi, bắt buộc đối với HS toàn quốc, đồng thời trao quyền chủ động và trách nhiệm cho địa phương và nhà trường trong việc lựa chọn, bổ sung một số nội dung GD và triển khai kế hoạch GD phù hợp với đối tượng GD và điều kiện của địa phương, của cơ sở GD, góp phần bảo đảm kết nối hoạt động của nhà trường với gia đình, chính quyền và xã hội.

2.2.3. Quản lý dạy học theo tiếp cận năng lực đòi hỏi sự thay đổi

về nhận thức và năng lực đội ngũ, điều kiện đảm bảo thực hiện, kiểm tra đánh giá kết quả giáo dục/dạy học

Đặc điểm này thể hiện ở việc các nhà quản lý cần phải xác định tư tưởng: Việc thay đổi nhận thức cho đội ngũ cán bộ quản lý trong lĩnh vực nào đều là vấn đề không đơn giản, việc thay đổi nhận thức trong quản lý DH theo TCNL sẽ là công cuộc khó khăn, trường kì nhưng có tính quyết định đến toàn bộ quá trình quản lý. Quá trình này cần được thực thi trên nhiều công đoạn, trong đó việc kiểm tra đánh giá kết quả GD phải được thực hiện một cách công tâm, khoa học, khách quan, toàn diện mọi mặt có xét tới các điều kiện hoàn cảnh chủ quan và khách quan để kết quả đó cho phép loại bỏ những tập thể, cá nhân, tổ chức không đủ phẩm chất năng lực, uy tín làm hạn chế và chậm lại quá trình đổi mới.

Bộ máy quản lý DH phải nhận thức một cách rõ ràng và kịp thời bởi nền GD thế giới đã và đang thay đổi nhanh chóng trên nhiều phương diện, dưới sự tác động của quá trình toàn cầu hóa và phát triển công nghệ, nền kinh tế tri thức đã đóng vai trò quyết định đến sự thành bại của mọi quốc gia dân tộc, làm cho quốc gia phải đặt chiến lược phát triển con người lên thành mục tiêu trung tâm hàng đầu của mọi mục tiêu. Do đó, thay đổi nhận thức trong quản lý GD, lấy vai trò của GD và đào tạo năng lực đội ngũ DH làm ưu tiên trong chiến lược phát triển GD bởi đây là vấn đề hệ trọng của quốc gia, đất nước.

Trên cơ sở thay đổi nhận thức của đội ngũ quản lý DH nói chung, các nhà quản lý phải ưu tiên chính sách phát triển đội ngũ giáo viên có chất lượng cao làm chiến lược được quan tâm hàng đầu và cũng là một đặc điểm quan trọng trong quản lý DH theo TCNL. Chất lượng của quản lý DH theo TCNL phụ thuộc rất lớn từ chất lượng đội ngũ giảng dạy. Điều đó có nghĩa, năng lực nghề nghiệp của đội ngũ giáo viên quyết định chất lượng DH. Các nhà quản lý phải nắm rõ nguyên lý: Mặc dù DH theo TCNL lấy HS làm trung tâm nhưng khâu đầu tiên của quản lý nằm ở việc tiếp nhận lực lượng giáo viên, đào tạo và nâng cao trình độ của đội ngũ giáo viên là gốc rễ của công việc. Vai trò của quản lý GD là phải bố trí được đội ngũ nhân lực chất lượng cao phù hợp với nhu cầu, chiến lược, giúp giảm chi phí nhưng tăng hiệu quả đào tạo. Do đó, khai thác kiến thức và sức mạnh của đội ngũ giáo viên cũng là thước đo quan trọng trong việc phân tích đánh giá chất lượng quản lý DH theo TCNL.

2.2.4. Quản lý dạy học theo tiếp cận năng lực đòi hỏi sự phối hợp thực hiện của các lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường, trong đó, nhà trường giữ vai trò chủ đạo trong sự phối hợp này

Nghị quyết Trung ương 2 khóa VIII đã chỉ rõ xã hội hóa GD là: “Thực hiện nền GD của dân, do dân và vì dân”. Xã hội hóa GD và dân chủ hóa GD là cặp phạm trù thống nhất biện chứng. Mối quan hệ giữa dân chủ hóa GD và xã hội hóa GD được diễn đạt là xã hội hóa GD là một con đường để thực hiện dân chủ hóa GD và nội dung dân chủ hóa GD chỉ ra con đường xã hội hóa GD. Con đường này dẫn đến nội dung kia và ngược lại. Dân chủ hóa GD là mục đích, xã hội hóa GD là phương tiện đạt mục đích. Xã hội hóa GD chỉ

trở thành thực sự khi nó được quần chúng chấp nhận với tư cách là chủ thể tự giác, tích cực. Phối hợp các lực lượng GD trong và ngoài nhà trường có thể coi là lợi ích, còn xã hội hóa GD là phương tiện đạt lợi ích. Dân chủ hóa GD là một loại quyền trong GD, là lợi ích GD. Song, lợi ích GD lại là kết quả của hoạt động thoả mãn lợi ích.

GD là con đường cơ bản nhất, sâu sắc nhất, văn minh nhất để mọi tầng lớp, trong đó các HS nắm bắt được kiến thức tri thức của nhân loại được đúc kết. Thông qua học tập, GD, các em HS có thể nắm bắt được các vấn đề nóng bỏng của thực tại đời sống xã hội. Nếu xem TCNL là mục tiêu trọng yếu cho các em HS, thì HS sẽ có cơ hội, điều kiện để tự mình giải quyết các vấn đề thực tiễn, trong đó bao gồm những vấn đề học búa. Khi có những năng lực căn bản HS sẽ chủ động nắm bắt tri thức thi thức và bổ sung khả năng thích ứng. Tuy nhiên, để hiện thức hóa được điều quan trọng đó và quá trình hình thành các năng lực cốt lõi ấy phải đòi hỏi sự phối hợp thực hiện của các lực lượng GD trong và ngoài nhà trường, trong đó nhà trường phải giữ vai trò chủ đạo.

Xuất phát từ đặc trưng của nhà trường hiện đại, hội nhập quốc tế và yêu cầu về phẩm chất năng lực, chuyên môn của người giáo viên phải chuyển từ mục tiêu, nội dung từ chủ yếu cung cấp tri thức sang đào tạo năng lực cho giáo viên thông qua việc thực hiện các tình huống trong thực tế. Nhà trường giữ vai trò chủ đạo nhưng phải nhìn nhận một cách công khai, chính xác về năng lực đội ngũ cán bộ giáo viên giảng dạy của nhà trường để đề ra các chiến lược kết hợp linh hoạt với các lực lượng GD khác.

3. Kết luận

Như vậy, quản lý DH theo TCNL chính là hoạt động gồm toàn bộ các thao tác có tổ chức và có định hướng giúp người học từng bước có năng lực tư duy và năng lực hành động thông qua quá trình kiến tạo bản thân người học tự tìm tòi, khám phá, phát hiện, tự hình thành hiểu biết, năng lực, giá trị văn hóa mà nhân loại đã đạt được. Quản lý DH theo TCNL có những đặc điểm căn bản đó là: Mục tiêu quản lý dạy học theo TCNL là đảm bảo quá trình dạy học hướng tới và đạt được mục tiêu năng lực của HS (kết quả đầu ra - quản lý mục tiêu; Quản lý dạy học theo TCNL đòi hỏi sự thay đổi của toàn bộ chương trình GD/dạy học cả về việc thiết kế và tổ chức thực hiện chương trình; Quản lý dạy học theo TCNL đòi hỏi sự thay đổi về nhận thức và năng lực đội ngũ, điều kiện đảm bảo thực hiện, kiểm tra đánh giá kết quả GD/dạy học; Quản lý dạy học theo TCNL đòi hỏi sự phối hợp thực hiện của các lực lượng GD trong và ngoài nhà trường, trong đó, nhà trường giữ vai trò chủ đạo trong sự phối hợp này. Trên cơ sở kết quả nghiên cứu lí luận bước đầu trên đây, chúng tôi đề xuất một số giải pháp để nâng cao chất lượng và hiệu quả của quản lý DH theo TCNL đối với các trường THPT như sau: 1/ Xây dựng chuẩn đầu ra của CT GD cấp THPT theo hướng tập trung hoàn thiện năng lực phổ thông; Xây dựng khung năng lực dạy học của giáo viên THPT và

khung năng lực quản lý DH của cán bộ quản lý cấp THPT; 2/ Nâng cao nhận thức, năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên ở các trường THPT về dạy học theo TCNL; 3/ Xây dựng các mô hình thí điểm và nhân rộng các mô hình tốt về quản lý hình thức tổ chức dạy học theo TCNL ở các trường THPT; 4/ Thí điểm và nhân rộng phương pháp đánh

giá kết quả học tập của HS THPT (trước hết có thể là kì thi vào lớp 10) theo hướng đánh giá năng lực và giảm áp lực cho HS, giáo viên và cán bộ quản lý trong DH và quản lý kết quả học tập; 5/ Quản lý đổi mới tổ chức dạy học theo TCNL ở các trường THPT; 6/ Hoàn thiện hệ thống văn bản quy định, hướng dẫn có tính pháp lý về quản lý DH theo TCNL.

Tài liệu tham khảo

- [1] Đỗ Ngọc Thống, (2007), *Xây dựng mục tiêu giáo dục phổ thông Việt Nam cho nhà trường giai đoạn 2015-2020*, Đề tài cấp Bộ, mã số B2005-80-25.
- [2] Lê Ngọc Hoa, (2016), *Quản lý dạy học theo tiếp cận năng lực tại các trường phổ thông: Triển vọng và thách thức*, Tạp chí Dạy và Học Ngày nay, số tháng 12.
- [3] Cao Danh Chính, (2010), *Thiết kế bài dạy học tích hợp trong đào tạo nghề*, Tạp chí Giáo dục, số 276.
- [4] Vương Thị Bích Thủy, (2015), *Đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực người học*, Tạp chí Quản lý Giáo dục, số 4.
- [5] Phạm Viết Vượng, (2008), *Giáo dục học*, NXB Đại học Sư phạm, Hà Nội.

SOME BASIC CHARACTERISTICS OF TEACHING MANAGEMENT BASED ON COMPETENCE APPROACH IN HIGH SCHOOLS

Le Ngoc Hoa

Xuan Dinh High School
Xuan Dinh ward, Bac Tu Liem district,
Hanoi, Vietnam
Email: mastercuoi@gmail.com

ABSTRACT: *Competency-based teaching is a practical activity in education and training, which is under the influence and impact of the management process. Managers have organizational and targeted impacts. Management subjects manage both teachers' teaching activities and manage students' learning activities in the teaching-learning process; at the same time, support for facilities, technical infrastructure and environment to serve teaching activities based on competence in order to maximize efficiency of the initial objectives. Therefore, teaching management based on competence approach at high schools will need to have basic characteristics that help the process of competency-based teaching management have big breakthroughs compared to the traditional management of teaching, contributing to the fundamental and comprehensive innovation of education and training in Vietnam in the current period.*

KEYWORDS: *Competence approach; competency-based teaching; teaching management based on competence approach.*